

Bản án số: 110/2020/HS-ST

Ngày 11/9/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Hữu Cường;

2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2020/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 779/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Lâm Quốc Đ**, sinh năm 1989 tại Gia Lai; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lâm Công T2 (đã chết) và bà Lương Thị H3 (sinh năm 1953); Gia đình bị cáo có 04 người con, bị cáo là con thứ 4; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 14/4/2008, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 33/2008/HSST ngày 14/4/2008, chấp hành xong Bản án ngày 10/01/2011;

- Ngày 06/3/2016, bị Công an Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng chất ma túy;

- Ngày 05/6/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 120/2012/HSST ngày 05/6/2012, chấp hành xong Bản án ngày 15/02/2014;

- Ngày 15/11/2018, bị Công an Phường 3, Quận 8 lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2020 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. **Nguyễn Ái V**, sinh năm 1995 tại Tp. Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TK 46/9 V, phường C, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Họ tên cha: Vô danh; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc T1 (sinh năm 1973); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Họ tên chồng: Không có; Bị cáo có 05 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2020 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Ông Lê Tăng Gia B3, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 60/13 Đ, Phường M, quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Lê Xuân T5, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Thị T1, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định.

3. Ông Võ Thanh H2 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 3/13 N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Phạm Ngọc L, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 64 H, phường B, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn L6, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 1A A, phường BA, quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Ông Phan Thanh H1, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 53 T, Phường N, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 25/4/2020, Lâm Quốc Đ và Nguyễn Ái V được H (chưa rõ lai lịch) rủ đi tìm người có tài sản để sơ hở thì lén lút chiếm đoạt, Đ và V đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61D1-141.XX chở V và cháu Nguyễn B3 N5 (là con ruột của V; sinh năm 2017) đến gặp H tại trước hẻm số 25 T, Phường P, Quận M. H đưa cho Đ 01 bộ đoạn bẻ khóa xe và chỉ Đ, V đến trước nhà số 25/7 T, Phường P, Quận M để chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 59Y3-288.xx của ông Lê Tăng Gia B3. V ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 61D1-141.XX cạnh giới, Đ lén lút đến lấy xe mô tô của anh B3 sau đó Đ ngồi lên xe để V điều khiển xe mô tô 61D1-141.XX đẩy đi. Lúc này, các ông Nguyễn Văn L6, Phan Thanh H1, Phạm Ngọc L (là Công an Quận 1) chứng kiến sự việc từ đầu đã bắt giữ Đ, V cùng vật chứng đưa về Công an Phường P, Quận M tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 59Y3-288.xx trị giá 15.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lâm Quốc Đ và Nguyễn Ái V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Đ, V phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận định giá tài sản, biên bản đối chất, lời khai của bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với đối tượng tên Huy đã rủ Đ và V đi trộm cắp tài sản, qua điều tra chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) xe ô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 59Y3-288.xx đã trả lại cho chủ sở hữu xe là ông Lê Xuân T5 (là anh họ của bị hại Lê Tăng Gia B3, ông T5 cho ông B3 mượn xe mô tô để sử dụng).

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu giữ của Nguyễn Ái V:

- 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 61D1-141.XX số khung: FSU100E-0002798, số máy: VTLDCG022TL-000998. Theo Kết luận giám định số 1746/KLGD-X(Đ3) ngày 14/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 61D1-141.XX có số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh số khung FSU100E-0002798, số máy VTLDCG022TL-000998 là của xe mô tô hiệu FASION loại C100, biển kiểm soát số 77M9-9998 do bà Lê Thị T1 đứng tên chủ sở hữu, hiện không rõ bà Tuyết đang cư trú ở đâu. Qua xác minh biển kiểm soát 61D1-14158 là của xe mô tô loại C110 số máy: RNRHD152FMH102227, số khung: RNRKCHAUMA102227 do ông Võ Thanh H2 đứng tên chủ sở hữu, hiện không rõ ông H2 đang cư trú ở đâu. Bị cáo V khai mua xe mô tô (không có giấy đăng ký xe) tại một tiệm sửa xe tại Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ) vào tháng 4/2020 với giá 600.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thông báo tìm chủ sở hữu xe mô tô nhưng chưa có kết quả.

Thu giữ của Lâm Quốc Đ:

- 01 (Một) điện thoại di động Nokia màu đen số Imei 1: 356018088006483, Imei 2: 356018088006491;

- 01 (Một) thanh kim loại có 01 đầu nhọn, 01 đầu tròn;

- 01 (Một) thanh kim loại lục giác dài khoảng 09cm;

- 01 (Một) áo thun dài tay màu đen;

- 01 (Một) quần màu nâu;

- 01 (Một) nón màu trắng.

Tất cả vật chứng trên hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại. Ông Lê Tăng Gia B3 và ông Lê Xuân T5 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSQ1 ngày 04 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lâm Quốc Đ và bị cáo Nguyễn Ái V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lâm Quang Đ từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Ái V từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho ông Lê Xuân T5, ông T5 và ông Lê Tăng Gia B3 không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 25/4/2020, tại trước số nhà 25/7 T, Phường P, Quận M, Lâm Quốc Đ và Nguyễn Ái V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 59Y3-288.xx của ông Lê Tăng Gia B3 có giá trị 15.000.000 đồng. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó Đ là người trực tiếp thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe của anh B3, V đóng vai trò là người cảnh giới cho Đ và điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 59Y3-288.xx đẩy Đ ngồi trên xe mô tô của ông B3 đi để cả hai chiếm đoạt.

Hành vi của Lâm Quốc Đ và Nguyễn Ái V đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Riêng bị cáo Đ có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xử phạt tù về tội Cướp giật tài sản, tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo Đ vẫn không lấy đó làm bài học để tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc và phù hợp đối với từng bị cáo mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo V còn được hưởng thêm tình tiết là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho ông Lê Xuân T5, ông T5 và ông Lê Tăng Gia B3 không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đối với đối tượng tên Huy đã rủ Đ và V đi trộm cắp tài sản, qua điều tra chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) xe ô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 59Y3-288.xx đã trả lại cho chủ sở hữu xe là ông Lê Xuân T5.

- 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 61D1-141.XX số khung: FSU100E-0002798, số máy: VTLDCG022TL-000998 thu giữ của Nguyễn Ái V. Theo Kết luận giám định số 1746/KLGĐ-X(Đ3) ngày 14/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 61D1-141.XX có số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh số khung FSU100E-0002798, số máy VTLDCG022TL-000998 là của xe mô tô hiệu FASION loại C100, biển kiểm soát số 77M9-9998 do bà Lê Thị T1 đứng tên chủ sở hữu, hiện không rõ bà Tuyết đang cư trú ở đâu. Qua xác minh biển kiểm soát 61D1-14158 là của xe mô tô loại C110 số máy: RNRHD152FMH102227, số khung: RNRKCHAUMA102227 do ông Võ Thanh H2 đứng tên chủ sở hữu, hiện không rõ ông H2 đang cư trú đâu. Bị cáo V khai mua xe mô tô (không có giấy đăng ký xe) tại một tiệm sửa xe tại Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ) vào tháng 4/2020 với giá 600.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thông báo tìm chủ sở hữu xe mô tô nhưng chưa có kết quả. Do vậy, xét thấy cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn nhất định, hết thời hạn mà không tìm ra chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước do hai bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác theo pháp luật tố tụng dân sự.

- 01 (Một) điện thoại di động Nokia màu đen số Imei 1: 356018088006483, Imei 2: 356018088006491 thu giữ của Lâm Quốc Đ, xét thấy chiếc điện thoại trên Đ dùng để nghe điện thoại của đối tượng Huy (không rõ lai lịch) khi Huy gọi điện cho Đ rủ tìm người có tài sản sơ hở để đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- 01 (Một) thanh kim loại có 01 đầu nhọn, 01 đầu tròn; 01 (Một) thanh kim loại lục giác dài khoảng 09 cm thu giữ của Lâm Quốc Đ là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy do không có giá trị sử dụng;

- 01 (Một) áo thun dài tay màu đen; 01 (Một) quần màu nâu; 01 (Một) nón màu trắng là trang phục của Lâm Quốc Đ mặc khi bị bắt, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lâm Quốc Đ và Nguyễn Ái V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Lâm Quốc Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Ái V 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2020.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 61D1-141.XX số khung: FSU100E-0002798, số máy: VTLDCG022TL-000998 trong thời hạn 30 ngày, hết thời hạn mà không tìm ra chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) thanh kim loại có 01 đầu nhọn, 01 đầu tròn; 01 (Một) thanh kim loại lục giác dài khoảng 09 cm.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 83/20-PNK ngày 06/5/2020 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động Nokia màu đen số Imei 1: 356018088006483, Imei 2: 356018088006491;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo thun dài tay màu đen; 01 (Một) quần màu nâu; 01 (Một) nón màu trắng.

(Theo Phiếu nhập kho đồ vật tài liệu số 60-20/PNK ngày 06/5/2020 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lâm Quốc Đ và Nguyễn Ái V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền